

BỘ NỘI VỤ-BỘ Y TẾ-BỘ
TÀI CHÍNH
Số: 13/2004/TTLT-BTC-
BYT-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 2004

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động trong lĩnh vực y tế công lập

Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu.

Để phù hợp với hoạt động đặc thù của ngành y tế, liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Y tế - Bộ Nội vụ hướng dẫn thêm một số nội dung về chế độ quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động trong lĩnh vực y tế công lập như sau:

I. Đối tượng

1. Đối tượng áp dụng Thông tư này là các đơn vị sự nghiệp được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thành lập và hoạt động trong lĩnh vực y tế (sau đây gọi chung là cơ sở y tế công lập); bao gồm:

Các bệnh viện, các viện và trung tâm có giường bệnh, cơ sở điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc các Bộ, ngành và địa phương;

Các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc viện nghiên cứu, trường đào tạo y, dược trong toàn quốc.

Các Trung tâm y tế (bao gồm các Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Trung tâm y tế dự phòng, Trung tâm phòng chống các bệnh xã hội, Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe, Trung tâm bảo vệ bà mẹ trẻ em-kế hoạch hoá gia đình hoặc Trung tâm Sức khỏe sinh sản), Trung tâm tin học y tế thuộc các Bộ, ngành, địa phương.

Các viện, trạm, trại hoặc các đơn vị khác có chức năng và nhiệm vụ phòng, chống bệnh dịch thuộc các Bộ, ngành, địa phương.

Các đơn vị có chức năng kiểm định vắc xin, sinh phẩm y tế, trang thiết bị y tế; kiểm nghiệm thuốc, hoá mỹ phẩm, thực phẩm; kiểm dịch y tế thuộc các Bộ, ngành, địa phương.

Các cơ sở sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế, máu và các chế phẩm về máu, dịch truyền hoặc các sản phẩm khác thuộc ngành y tế.

2. Các đơn vị sự nghiệp có thu nêu trên thuộc đối tượng thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ khi có đủ các điều kiện sau:

a) Có đủ tư cách pháp nhân:

Có quyết định thành lập đơn vị bằng văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

Có con dấu riêng;

Có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng;

Có tổ chức bộ máy tài chính kế toán;

b) Có nguồn thu hợp pháp.

c) Có đề án và được cấp có thẩm quyền ra quyết định cho đơn vị được áp dụng cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ.

3. Các cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở y tế công lập hoạt động có thu thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ.

4. Những đơn vị dự toán trực thuộc các cơ sở y tế công lập có thu như các đơn vị sự nghiệp đào tạo, nghiên cứu khoa học công nghệ, nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật, tạp chí là đối tượng thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ được áp dụng Thông tư này và các Thông tư hướng dẫn đối với từng lĩnh vực hoạt động như: giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá-thông tin.

II. Nguồn thu sự nghiệp của các cơ sở y tế công lập

Các cơ sở y tế công lập có những nguồn thu sự nghiệp như sau:

1. Các loại phí, lệ phí hiện hành theo quy định:

a) Thu viện phí (kể cả viện phí do cơ quan Bảo hiểm xã hội và Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo thanh toán) theo các loại hình dịch vụ khám, chữa bệnh và phục vụ người bệnh được để lại đơn vị sử dụng theo quy định hiện hành. Mức thu viện phí của các loại hình khám chữa bệnh thực hiện theo các quy định hiện hành về thu viện phí.

b) Thu phí và lệ phí khác của ngành y tế được để lại cho đơn vị sử dụng theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

2. Các khoản thu gắn với hoạt động của đơn vị:

a) Thu từ các hoạt động về khám chữa bệnh ngoài bệnh viện, y tế dự phòng, đào tạo, nghiên cứu khoa học của đơn vị theo hợp đồng dịch vụ và các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật. Mức thu theo hợp đồng thỏa thuận giữa hai bên.

b) Thu từ các dịch vụ pha chế thuốc, dịch truyền, sàng lọc máu và các chế phẩm từ máu, vắc xin, sinh phẩm, giấy dép phục hồi chức năng cho bệnh nhân phong. Các sản phẩm sản xuất theo đơn đặt hàng của Nhà nước do Nhà nước quy định giá theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp chi phí và có tích lũy.

c) Thu từ các hoạt động dịch vụ, cung ứng lao vụ do đơn vị tổ chức thực hiện như dịch vụ giặt là, ăn uống, vệ sinh, phương tiện đưa đón bệnh nhân. Mức thu do thủ trưởng đơn vị quyết định theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp chi phí và có tích lũy.

3. Các khoản thu hợp pháp khác được để lại sử dụng theo quy định của pháp luật.

III. Nội dung chi hoạt động thường xuyên

Các cơ sở y tế công lập có thu được sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước cấp và nguồn thu sự nghiệp của đơn vị để chi cho các hoạt động thường xuyên theo những nội dung sau:

1. Chi tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp, tiền thưởng, phúc lợi tập thể, các khoản trích nộp Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn đối với công chức, viên chức và lao động hợp đồng theo quy định hiện hành của Nhà nước. Mức đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn của người lao động trong đơn vị thực hiện theo quy định hiện hành (không tính theo hệ số điều chỉnh tăng thêm mức lương tối thiểu quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của chính phủ).

2. Chi tiền điện, nước, vệ sinh môi trường (kể cả chi thuê làm vệ sinh công nghiệp), nhiên liệu, vật tư văn phòng, dịch vụ công cộng, thông tin liên lạc, tuyên truyền, công tác phí, hội nghị phí, quần áo, giày dép, mũ bảo hộ cho người lao động và các khoản chi mang tính chất quản lý điều hành hoạt động của đơn vị.

3. Chi thuê chuyên gia trong và ngoài nước; thuê phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động chuyên môn của đơn vị.

4. Chi nghiệp vụ chuyên môn trực tiếp sử dụng trong công tác phòng bệnh và chữa bệnh: Tiền thuốc, hoá chất, dịch truyền, máu, phim X-quang, vật tư, dụng cụ tiêu hao; đồ vải, quần áo cho bệnh nhân, chăn màn, giường, chiếu, ga, đệm; vật tư rẻ tiền mau hỏng và các khoản chi khác phục vụ cho hoạt động chuyên môn của đơn vị.

5. Chi công tác chỉ đạo tuyến và tăng cường cán bộ y tế về cơ sở.

6. Chi nghiên cứu khoa học đề tài cấp cơ sở của đơn vị.

7. Chi đào tạo, tập huấn cho công chức, viên chức trong đơn vị (không kể chi đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức theo chỉ tiêu của Nhà nước).

8. Chi phí trực tiếp cho các hoạt động dịch vụ, sản xuất, cung ứng lao vụ như: mua nguyên vật liệu, hoá chất để sản xuất vắc xin, thuốc, dịch truyền, nước cất; chi phí sàng lọc máu (bao gồm cả chi bồi dưỡng người hiến máu), mua thực phẩm trong khoa dinh dưỡng ăn theo bệnh lý điều trị; nộp thuế; trích khấu hao tài sản cố định...

9. Các chi phí thường xuyên liên quan đến công tác thu phí và lệ phí theo quy định hiện hành.

10. Chi duy tu, bảo dưỡng thường xuyên tài sản cố định (TSCĐ) của cơ sở (mua sắm dụng cụ thay thế, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên máy móc thiết bị và các công trình cơ sở hạ tầng).

11. Chi đoàn ra, đoàn vào.

12. Chi khác: Trả gốc và lãi vốn vay các tổ chức tín dụng trong nước và vốn huy động đóng góp (nếu có); đóng góp từ thiện xã hội, chi trợ giúp tiền ăn, tàu xe đi lại đối với bệnh nhân nghèo, chi phí chôn cất bệnh nhân vô gia cư, đóng góp cho xã, phường về vệ sinh môi trường, trật tự trị an...

Các khoản chi không thường xuyên thực hiện theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002 của Bộ Tài chính.

IV. Giao dự toán thu, chi hàng năm

1. Dự toán thu, chi thường xuyên:

a) Giao dự toán thu sự nghiệp:

Đối với số thu phí, lệ phí: Cơ quan chủ quản giao dự toán thu phí, lệ phí cho các đơn vị (tổng số và chi tiết theo từng loại phí) như sau:

Tổng số thu phí, lệ phí.

Tổng số phí, lệ phí được để lại đơn vị sử dụng theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tổng số phí, lệ phí phải nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số thu sản xuất, dịch vụ:

Cơ quan chủ quản chỉ giao dự toán thu đối với các khoản thu sản xuất, cung ứng dịch vụ ổn định của các đơn vị không có nguồn thu phí, lệ phí.

Cơ quan chủ quản không giao dự toán thu đối với các khoản thu sản xuất, cung ứng dịch vụ không ổn định của các đơn vị có thu phí, lệ phí. Đơn vị tự xây dựng kế hoạch thu để điều hành trong cả năm.

b) Giao dự toán chi thường xuyên:

Đối với đơn vị sự nghiệp có thu đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên: Trên cơ sở dự toán chi đã được thẩm định, cơ quan chủ quản giao tổng số chi hoạt động thường xuyên từ nguồn thu sự nghiệp (ổn định trong 3 năm) để các đơn vị chủ động sử dụng cho hoạt động thường xuyên.

Đối với đơn vị sự nghiệp có thu thuộc loại đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên:

Trên cơ sở dự toán chi đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, cơ quan chủ quản giao dự toán chi ổn định trong 3 năm, gồm:

Tổng số chi hoạt động thường xuyên từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại đơn vị sử dụng theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với từng loại phí, lệ phí.

Tổng số chi hoạt động thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho năm đầu của thời kỳ ổn định được xác định trên cơ sở định mức phân bổ chi ngân sách của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quy định cho các đơn vị trực thuộc (đối với các đơn vị do trung ương quản lý); của Hội đồng nhân dân ban hành (đối với các đơn vị do địa phương quản lý) theo quy định tại Quyết định số 139/2003/QĐ-TTg ngày 11/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ. Mức chi thường xuyên từ nguồn ngân sách cấp năm đầu của thời kỳ ổn định không thấp hơn định mức phân bổ và dự toán chi thường xuyên của năm trước liền kề.

Mức được giao hai năm tiếp theo: Phải đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên của các đơn vị bằng năm đầu của thời kỳ ổn định, ngoài ra được cộng mức kinh phí tăng thêm do cơ quan chủ quản quyết định trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước giao và các nhiệm vụ tăng thêm của đơn vị được cấp có thẩm quyền quy định (nếu có).

Kết thúc thời kỳ ổn định 3 năm, mức chi thường xuyên do ngân sách Nhà nước đảm bảo sẽ được xác định lại cho phù hợp theo nguyên tắc nêu trên.

2. Dự toán chi không thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước cấp được giao và quản lý theo các quy định hiện hành, gồm:

Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Nhà nước, cấp Bộ, ngành;

Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức từ kinh phí chi đào tạo lại;

Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Chi đặt hàng theo chế độ của nhà nước;

Chi thực hiện tinh giản biên chế;

Chi vốn đối ứng các dự án vay, viện trợ;

Chi đầu tư phát triển, gồm: chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa lớn tài sản, chi thực hiện các dự án đầu tư theo quy định được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao;

Các khoản chi không thường xuyên khác (nếu có).

V. Các cơ sở y tế công lập có thu được tự chủ tài chính, tự quyết định và chịu trách nhiệm như sau:

1. Về sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước cấp và nguồn thu sự nghiệp:

a) Đối với đơn vị tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động: Được chủ động sử dụng nguồn thu sự nghiệp cho các hoạt động thường xuyên của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao.

Trường hợp đơn vị thực hiện vượt thu so với dự toán được giao thì đơn vị được sử dụng toàn bộ số thu vượt (phần phí và lệ phí được để lại đơn vị theo quy định) nhằm bổ sung quỹ tiền lương và kinh phí hoạt động của đơn vị theo quy định.